

BÁO CÁO

Kết quả công tác Tổ chức cán bộ năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018

I. Kết quả công tác Tổ chức cán bộ năm 2017

1. Xây dựng Kế hoạch Đảm bảo nguồn nhân lực Y tế đến năm 2020 và những năm tiếp theo:

Căn cứ Nghị quyết số 104/2017/NQ-HĐND ngày 20/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Thực hiện Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và những năm tiếp theo, Sở Y tế xây dựng Kế hoạch số 2190/KH-SYT ngày 28 tháng 11 năm 2017 về việc đảm bảo nguồn nhân lực ngành Y tế Kiên Giang đến năm 2020 và những năm tiếp theo trình UBND tỉnh phê duyệt tại Tờ trình số 326/TTr-SYT ngày 29/11/2017.

2. Công tác đào tạo:

2.1 Xây dựng kế hoạch đào tạo năm 2017:

- Thực hiện Kế hoạch đào tạo công chức, viên chức ngành Y tế, giai đoạn 2011-2020 đã được UBND tỉnh Kiên Giang phê duyệt tại Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 22/02/2013 và căn cứ nhu cầu đào tạo của ngành Y tế, Sở Y tế đã xây dựng kế hoạch số 1605/KH-SYT ngày 25/10/2016 về việc đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức ngành Y tế năm 2017 đối với là 851 người (quy hoạch đào tạo 403; tự túc kinh phí 448). Số trúng tuyển trong toàn ngành là 158/309 người được cử ôn và dự thi (51,13%). Số thực tế ôn và dự thi so với quy hoạch 309/851 (36,31%). Tổng số chỉ tiêu quy hoạch đào tạo còn lại tính đến hết năm 2018 (cộng dồn các chỉ tiêu còn lại của các năm trước) là 1.218 chỉ tiêu. Hưởng ngân sách đào tạo 41/158 (25,9%).

- Để thực hiện kế hoạch đào tạo năm 2017, ngoài việc cử công chức, viên chức, nhân viên y tế tham gia đào tạo các lớp ở các trường đại học Y dược trong cả nước, Sở Y tế đã xây dựng các kế hoạch phối hợp với Trường Đại học Y Dược Cần Thơ tổ chức triển khai các khóa đào tạo dài hạn, ngắn hạn tại tỉnh Kiên Giang như: 02 lớp chuyên khoa cấp I chuyên ngành Y học cổ truyền và Nhi khoa; lớp đào tạo liên tục về điện tim, siêu âm, quản lý bệnh viện, vật lý trị liệu – phục hồi chức năng; phối hợp với Viện Y học biển Bộ Y tế tổ chức lớp huấn luyện về Y học biển đối với cán bộ y tế tại các vùng biển và ven biển.

2.2. Kết quả triển khai kế hoạch đào tạo năm 2017 như sau

2.2.1. Đào tạo sau đại học:

Thực hiện quy trình cử đi học sau đại học đối với 88 công chức, viên chức trúng tuyển, **chiếm tỉ lệ 78,6%** so với số dự thi tuyển (88/112), trong đó: thạc sĩ: 05; chuyên khoa cấp II: 07; chuyên khoa cấp I: 100. Ngân sách hỗ trợ kinh phí đào tạo 41 người, 47 người tự túc về kinh phí đào tạo.

2.2.3. Đào tạo đại học:

- Thực hiện quy trình cử đi học đại học liên thông đối với 70 viên chức trúng tuyển, **chiếm tỉ lệ 35,5%** so với số dự thi tuyển (70/197), trong đó : y đa khoa: 46; điều dưỡng đa khoa: 02; hộ sinh: 09; gây mê hồi sức: 02; chẩn đoán hình ảnh: 01; dược học: 08; y học cổ truyền: 02, kinh phí đào tạo 100% cá nhân tự túc về kinh phí đào tạo.

- Thực hiện quy trình cử đi học đại học theo địa chỉ sử dụng tỉnh Kiên Giang đối với 71 học sinh, bao gồm: Y đa khoa 42; Y đa khoa định hướng chuyên ngành hiếm 15; Răng Hàm Mặt 04; Y học cổ truyền 04; Y học dự phòng 01; Dược 01; Xét nghiệm 04.

2.2.4. Đào tạo liên tục, ngắn hạn:

- Phối hợp Trường Đại học Y Dược Cần Thơ tổ chức đào tạo tại tỉnh: lớp điện tim 34 học viên, lớp siêu âm cơ bản 62 học viên, lớp quản lý bệnh viện 26 học viên.

- Phối hợp với Viện Y học Biển - Bộ Y tế tổ chức lớp huấn luyện về Y học biển đối với 60 học viên.

- Ngoài ra, các đơn vị trực thuộc Sở Y tế đã cử 503 lượt viên chức tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn về chuyên môn, nghiệp vụ.

- Kinh phí cho các lớp liên tục, ngắn hạn do cơ quan, đơn vị cử đi học hỗ trợ chi trả một phần/ hoàn toàn hoặc do cá nhân đi học tự túc.

2.2.5. Bồi dưỡng Chính trị, Ngoại ngữ, Tin học, Quản lý Nhà nước:

- Đào tạo, bồi dưỡng về chính trị, quản lý nhà nước:

+ Lý luận chính trị cao cấp: 05; Lý luận chính trị trung cấp: 80.

+ Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh: 25.

+ Bồi dưỡng kiến thức lãnh đạo quản lý cấp phòng: 48; Bồi dưỡng quản lý nhà nước: ngạch chuyên viên chính: 03; ngạch chuyên viên: 21.

- Đào tạo trình độ ngoại ngữ: Trình độ B2: 03; B1: 75; A2: 26.

- Đào tạo trình độ tin học cơ bản: 18.

2.3. Đánh giá kết quả triển khai công tác đào tạo:

Thuận lợi:

- Được sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng qui hoạch cán bộ; triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ngành Y tế và đầu tư kinh phí đào tạo.

- Phần lớn các đơn vị, công chức, viên chức đã nhận thức được tầm quan trọng đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và hiệu quả hoạt động của ngành Y tế. Được sự hỗ trợ của các cơ sở đào tạo nhân lực y tế góp phần nâng cao và bồi dưỡng chuyên môn cho ngành Y tế Kiên Giang.

Hạn chế:

- Việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ của công chức, viên chức đã được quan tâm thực hiện, tuy nhiên do ngành Y tế là ngành đặc thù, thời gian đào tạo kéo dài, chỉ tiêu đào tạo hạn chế, tính cạnh tranh cao nên số lượng trúng tuyển so với số lượng dự thi đạt tỉ lệ chưa cao (cấp đại học 35,5 %).

- Sự thiếu hụt nguồn kinh phí đào tạo là trở ngại trong việc đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn đối với công chức, viên chức, trong năm 2017 số công chức, viên chức đào tạo đại học và sau đại học phải tự túc kinh phí đào tạo 117/158 (74,1%).

- Nhu cầu nguồn lực đủ về số lượng, đạt yêu cầu về chất lượng, đảm bảo cơ cấu giữa các chuyên ngành ở ngành y tế tỉnh ta luôn cao, trong khi các chỉ số về nhân lực đang ở mức thấp: tỉ lệ bác sĩ/vạn dân: 6,07 (cả nước trung bình 7,61); tỉ lệ dược sĩ/vạn dân: 0,92 (cả nước trung bình 2,2). Do đó mặc dù đã hết sức cố gắng trong lĩnh vực đào tạo nhưng hiện vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu phát triển.

- Đào tạo cho chuyên ngành hiếm (Lao, Phong, Pháp y, Tâm thần, Giải phẫu bệnh) và sau đại học điều dưỡng còn quá ít so với nhu cầu; thiếu bác sĩ làm việc ổn định ở các Trạm Y tế xã (hiện thực hiện công tác luân phiên; một số xã đảo chưa có bác sĩ).

2.4. Xây dựng kế hoạch đào tạo năm 2018:

Trong năm 2017, Sở Y tế đã xây dựng Kế hoạch số 2191/KH-SYT ngày 29/11/2017 trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt về việc đào tạo bồi dưỡng công chức, viên chức ngành Y tế năm 2018, trong đó:

2.4.1. Về đào tạo chuyên môn:

2.4.1.1. Đào tạo dài hạn: 792 người (danh sách đính kèm), trong đó:

+ Đào tạo trong ngân sách: 295 (Tiền sỹ 5; CK2:34; Thạc sỹ: 17; CK1:110; Định hướng chuyên khoa 5; đại học: 124).

+ Đào tạo ngoài ngân sách của tỉnh (cá nhân tự túc hoặc cơ quan, đơn vị cử đi học hỗ trợ kinh phí): 497 (Tiền sỹ 01; CK2: 03; Thạc sỹ: 14; CK1:08; Định hướng chuyên khoa 11; Đại học 446; Cao đẳng: 14)).

2.4.1.2. Đào tạo ngắn hạn, đào tạo liên tục đối với người hành nghề y, được: Dự kiến cử 617 người tham dự các khóa đào liên tục, ngắn hạn tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài tỉnh

2.4.2. Bồi dưỡng lý luận chính trị (danh sách đính kèm): 120 người (cao cấp: 17; trung cấp: 100).

2.4.3. Bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo quản lý cấp phòng: 27 người;

2.4.4. Đào tạo, bồi dưỡng đạt tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp (danh sách đính kèm): Chuyên viên cao cấp và tương đương: 4 trường hợp; Chuyên viên chính và tương đương: 26 trường hợp; Chuyên viên và tương đương: 101 trường hợp

2.4.5. Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh: 49 người;

2.4.6. Đào tạo ngoại ngữ, tin học: 174 người, trong đó:

+ Đào tạo trình độ ngoại ngữ: 107 người (B1: 45; A2: 62).

+ Đào tạo trình độ tin học cơ bản: 67 người.

3. Công tác tổ chức, biên chế

- Tổ chức bộ máy

+ Trình UBND tỉnh ban hành quyết định:

Thành lập Ban Chỉ đạo Chăm sóc sức khỏe nhân dân tỉnh Kiên Giang; Ban quản lý Dự án An ninh y tế khu vực tiểu vùng Mê Công mở rộng tỉnh Kiên Giang; Kiện toàn danh sách nhân sự tham gia dự án Quỹ toàn cầu Phòng, chống HIV/AIDS tuyến huyện; tiếp nhận Dự án Quỹ toàn cầu về phòng, chống HIV/AIDS, giai đoạn 2018-2020; Kiện toàn Ban Quản lý dự án Quỹ toàn cầu Phòng chống HIV/AIDS tỉnh Kiên Giang, giai đoạn 2015 – 2017; Bổ nhiệm 02 giám định viên Pháp y; Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ Y tế; Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế tỉnh Kiên Giang (Quyết định 1675/QĐ-UBND ngày 09/8/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Kiên Giang thay thế Quyết định 2650/QĐ-UBND ngày 11/11/2008 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế Kiên Giang);

+ Giám đốc Sở Y tế ban hành Quyết định:

Phân công nhiệm vụ công tác của các thành viên Ban giám đốc Sở Y tế tỉnh Kiên Giang; Kiện toàn Hội đồng Thi đua khen thưởng cơ quan Văn phòng Sở Y tế; Thành lập Ban chỉ đạo Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân của ngành Y tế tỉnh Kiên Giang; Kiện toàn BCD phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngành Y tế; Kiện toàn Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ ngành y tế tỉnh Kiên Giang; Thành lập Đoàn kiểm tra công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản năm 2017 tỉnh Kiên Giang; Thành lập Ban quản lý Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017 – 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Thành lập Ban quản lý Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số, giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Kiện toàn Hội đồng thẩm định chương trình và tài liệu dạy và học chuyên môn trong công tác đào tạo liên tục đối với cán bộ y tế tỉnh Kiên Giang; Thành lập Ban chỉ đạo Tổ chức lại hệ thống tổ chức bộ máy ngành y tế tỉnh Kiên Giang.

Thành lập Đoàn thẩm tra xác định tài liệu tích đồng của Sở Y tế; Thành lập Đoàn kiểm tra, đánh giá hoạt động chuyên môn tại các Trung tâm tuyến tỉnh và tuyến huyện trực thuộc Sở Y tế năm 2017; Thành lập Đoàn kiểm tra công tác truyền thông giáo dục sức khỏe tỉnh Kiên Giang năm 2017; Thành lập Đoàn kiểm tra đánh giá chất lượng Bệnh viện Y học cổ truyền năm 2017 tỉnh Kiên Giang; Thành lập Đoàn kiểm tra công tác Chăm sóc sức khỏe sinh sản năm 2017 tỉnh Kiên Giang;

Kiện toàn Đoàn thẩm định cấp, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Thành lập Đoàn kiểm tra cơ sở triển khai áp dụng các nguyên tắc "Thực hành tốt nhà thuốc", "Thực hành tốt phân phối thuốc"; kiểm tra cơ sở đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Thành lập Ban soạn thảo giá dịch vụ khám, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Bổ nhiệm 21 giám định viên pháp y giúp việc cho Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh Kiên Giang; Phân công Bác sĩ hỗ trợ việc xác định tĩnh mạch của người bị thi hành án tử hình; Phê duyệt số lượng nhân viên tiếp cận cộng đồng của Chương trình can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS năm 2017; Phê duyệt số lượng xã, phường, thị trấn trọng điểm Chương trình phòng, chống HIV/AIDS tỉnh Kiên Giang năm 2017;

Phê duyệt Đề án thành lập khoa Tai Mũi Họng trên cơ sở tách ra từ liên chuyên khoa Tai Mũi Họng – Răng Hàm Mặt – Mắt thuộc Bệnh viện đa khoa khu vực Giồng Riềng; Phê duyệt Đề án thành lập khoa Răng Hàm Mặt trên cơ sở tách ra từ liên chuyên khoa Tai Mũi Họng – Răng Hàm Mặt – Mắt thuộc Bệnh viện đa khoa khu vực Giồng Riềng; Phê duyệt Đề án thành lập khoa Mắt trên cơ sở tách ra từ liên chuyên khoa Tai Mũi Họng – Răng Hàm Mặt – Mắt thuộc Bệnh viện đa khoa khu vực Giồng Riềng; Xây dựng Kế hoạch khảo sát, thẩm định phòng khám đề nghị thành lập mới tại Bệnh viện đa khoa thị xã Hà Tiên năm 2017; Xây dựng Kế hoạch khảo sát, thẩm định khoa lâm sàng đề nghị thành lập mới tại Bệnh viện đa khoa huyện Gò Quao năm 2017;

- Quản lý biên chế:

+ Quyết định giao biên chế sự nghiệp, hành chính: Sự nghiệp: 7.092; Hành chính: 63

+ Công tác tuyển dụng công chức ngành Y tế: tiếp nhận 09 hồ sơ thi tuyển/ 01 vị trí công chức chuyên ngành Công nghệ thông tin ở Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.

+ Công tác tuyển dụng viên chức ngành Y tế năm 2016 -2017: Thực hiện Kế hoạch số 1472/KH-SYT ngày 03/10/2016 của Sở Y tế Kiên Giang về việc tuyển dụng viên chức ngành Y tế năm 2016-2017, kết quả thi tuyển viên chức như sau: Tổng số các đơn vị đăng ký tuyển dụng: 53 (y tế: 37, dân số: 16); Số lượng biên chế cần tuyển cho toàn ngành: 791 (y tế: 753, dân số: 38); Số lượng thí sinh đủ điều kiện dự thi: 2.123 (y tế: 2.066, dân số: 57); Số thí sinh trúng tuyển: 355(y tế: 337, dân số: 18), chiếm tỷ lệ 44,88 so với chỉ tiêu tuyển dụng; chiếm tỷ lệ 16,72% so với hồ sơ dự thi; Số thí sinh không trúng tuyển: 1.768, chiếm tỷ lệ 83,27% so với hồ sơ dự thi; Chỉ tiêu còn lại chưa tuyển được: 436, tỷ lệ: 55,12% so với chỉ tiêu cần tuyển.

* **Tỷ lệ trúng tuyển so chỉ tiêu cần tuyển của 1 số chuyên ngành thấp(<50%):** Chuyên viên: 18,18%; Kế toán viên trung học: 0%; Kế toán viên cao đẳng: 40%; Hộ sinh IV: 33,33%; **Bác sỹ III (YDK): 22% (chỉ tiêu chưa tuyển được 198 bác sỹ);** **Bác sỹ III (YHCT): 0%;** **Điều dưỡng III: 17,65%;** Điều dưỡng IV: 48,08%; Hộ sinh III: 0%; **Kỹ thuật Y III: 30,77%;** Dân số viên IV: 45%

* **Tỷ lệ trúng tuyển so hồ sơ dự thi của một số chuyên ngành thấp(<50%):** Chuyên viên: 7,69%; Kế toán viên: 29,63%; Kế toán viên trung học: 0%; Kế toán viên cao đẳng: 10%; Hộ sinh IV: 12,5%; Kỹ sư III: 32,2%; Kỹ thuật viên IV: 44,44%; **Bác sỹ III (YHCT): 0%; Y sỹ đa khoa: 5,47%(20 chỉ tiêu không tuyển được, rớt 950 thí sinh);** Y sỹ YHCT: 26,8%; **Điều dưỡng IV: 18,79% (rớt 216 thí sinh);** Hộ sinh III: còn dư 10 chỉ tiêu, không có hồ sơ nộp

vào; Hộ sinh IV: 22,54%; Kỹ thuật Y IV: 38,71% ; Dược sỹ III : 34,48% (rớt 19 thí sinh); **Dược sỹ IV : 6,36% (rớt 206 thí sinh)**; Dân số viện IV: 23,68%.

4. Công tác thực hiện chế độ, chính sách:

- Sở Y tế ban hành 67 quyết định nghỉ hưu, 79 quyết định thôi việc hưởng trợ cấp thôi việc đối với viên chức.

- Sở Y tế ban hành 1.636 quyết định nâng lương đợt I/2017 (trong đó nâng bậc lương thường xuyên: 1.343, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung: 293); ban hành 74 quyết định nâng lương trước thời hạn do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2016.

- Sở Y tế xây dựng đề án tinh giản biên chế ngành Y tế theo ND 108/ND-CP trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ), đã trình giải quyết đợt I năm 2018 có 06 hồ sơ, trong đó: 04 hồ sơ nghỉ hưu trước tuổi, 02 hồ sơ thôi việc ngay.

- Tham mưu trình duyệt lãnh đạo Sở Y tế: phụ cấp ưu đãi nghề theo Nghị định 56/2011/ND-CP; phụ cấp độc hại bằng hiện vật theo Thông tư 25/2013/TT-BLĐTBXH; bảo hộ lao động theo Thông tư 04/2014/TT-BLĐTBXH; chính sách về chế độ phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thu hút, trợ cấp và các ưu đãi khác thực hiện theo Nghị định 64/2009/ND-CP.

5. Công tác quy hoạch, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật:

5.1. Công tác khen thưởng:

Phối hợp cùng Công đoàn ngành tổng hợp, trình xét thi đua khen thưởng cho Hội đồng thi đua khen thưởng ngành Y tế và Ban Thi đua khen thưởng tỉnh:

+ Tập thể: 1.268 tập thể, trong đó: Cờ thi đua: 3; Tập thể LĐXS: 233; Tập thể LĐTT: 645; Bằng khen UBND: 83; Giấy khen Sở Y tế: 304

+ Cá nhân: 3.718 trường hợp, trong đó: CSTĐ cấp tỉnh: 37; Bằng khen UBND: 149; Giấy khen Sở Y tế: 3532

Do công tác thi đua khen thưởng cuối năm 2017 của ngành Y tế chưa xét (dự kiến xét thi đua ngày 20/12/2017) nên chưa có số liệu chính xác về khen thưởng đầy đủ của năm 2017 (đây là số liệu đăng ký đầu năm).

5.2. Công tác kỷ luật: Kỷ luật 09 trường hợp, trong đó:

5.2.1. Thẩm quyền của Giám đốc Sở Y tế: 06 trường hợp, trong đó:

- Đối với công chức: Khiển Trách: 03;

- Đối với viên chức: Khiển Trách: 03

5.2.2. Thẩm quyền của thủ trưởng các đơn vị trực thuộc: 03 trường hợp, trong đó:

- Đối với viên chức chức: Buộc thôi việc: 03 .

5.3. Công tác Quy hoạch và bổ nhiệm:

5.3.1. Công tác quy hoạch:

Sở Y tế hướng dẫn thực hiện quy hoạch công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương thuộc thẩm quyền Giám đốc Sở Y tế bổ nhiệm, giai đoạn 2017 -2020 và những năm tiếp theo tại Công văn số 2051/SYT-TCCB ngày 30/10/2017.

5.3.2. Công tác bổ nhiệm:

- Thực hiện công tác bổ nhiệm chức vụ thuộc thẩm quyền bổ nhiệm Giám đốc Sở Y tế: 33 trường hợp, trong đó: Bổ nhiệm mới: 02; Bổ nhiệm lại: 24; Luân chuyển, bổ nhiệm: 02; Điều động, bổ nhiệm mới: 01; Phân công quyền Giám đốc: 04.

- Thực hiện bổ nhiệm chức danh kế toán trưởng: 04 trường hợp, trong đó: Kế toán trưởng 03, bổ trí phụ trách kế toán: 01.

- Phối hợp Sở Nội vụ trình UBND tỉnh bổ nhiệm chức vụ: 01 (Phó giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh); Bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng: 01 (Kế toán trưởng Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang)

- Ban hành kèm theo Quyết định số 5014/QĐ-SYT ngày 29/11/2017 của Sở Y tế: Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm đối với công chức, viên chức giữ chức vụ Trưởng, phó khoa, phòng và tương đương tại cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

6. Công tác kiểm tra, giám sát:

- Tham mưu lãnh đạo Sở Y tế ban hành kế hoạch và quyết định thành lập đoàn kiểm tra về việc thực hiện các quy định của pháp luật về sử dụng và quản lý viên chức, người lao động hợp đồng tại Trung tâm Y tế thành phố Rạch Giá.

- Tham gia cùng Đoàn thanh tra huyện Giang Thành thanh tra kiểm tra, xác minh nội dung phản ánh, kiến nghị đối với Giám đốc Trung tâm Y tế huyện.

- Tham gia đoàn kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2017

7. Công tác nghiên cứu khoa học:

- Tham mưu xây dựng và thực hiện kế hoạch xét duyệt đề cương đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cấp cơ sở năm 2017 với 232 đề cương đề tài nghiên cứu khoa học và 98 đề cương sáng kiến cấp cơ sở năm 2017 được xét duyệt.

- Tham mưu xây dựng và thực hiện kế hoạch nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học, xét công nhận sáng kiến cấp cơ sở năm 2017 với 231 đề tài nghiên cứu khoa học và 105 sáng kiến cấp cơ sở.

8. Thăng hạng chức danh nghề nghiệp:

- Phối hợp Sở Nội vụ tổ chức kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức chuyên ngành Y tế từ hạng 4 lên hạng 3: 507 trường hợp

- Phối hợp Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh cử 25 bác sỹ thi thăng hạng bác sỹ lên bác sỹ chính (kết quả đạt 100%).

9. Công tác đánh giá, phân loại:

- Thực hiện đánh giá và phân loại công chức, viên chức năm 2016, thông báo đánh giá, phân loại công chức: 93 trường hợp

- Báo cáo kết quả đánh giá, phân loại công chức ngành Y tế năm 2016:

+ Đối với công chức:

* Trong cơ quan hành chính: đánh giá, phân loại 58 người, trong đó: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 33 (56,9%); Hoàn thành tốt nhiệm vụ 25 (43,1%); Hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực: 0 (%); Không hoàn thành nhiệm vụ: 0 (%).

* Trong đơn vị sự nghiệp công lập: đánh giá, phân loại 35 người, trong đó: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 23 (65,71%); Hoàn thành tốt nhiệm vụ 10 (28,57%); Hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực: 1 (2,86%); Không hoàn thành nhiệm vụ: 1 (2,86%).

+ Đối với viên chức: 6.180 trường hợp, trong đó: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 726 (11,7%); Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 5.016 (81,2%); Hoàn thành nhiệm vụ 415 (6,7%); không hoàn thành nhiệm vụ 23(0,4%).

10. Thực hiện Dân chủ trong cơ quan, đơn vị:

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập ngành y tế;

11. Một số công tác khác:

- Trình Sở Ngoại vụ về công tác ngoại vụ: 66 tờ trình.

- Thuyên chuyển công tác: 33 trường hợp, trong đó Công văn gửi Sở Nội vụ: 10 trường hợp, quyết định chuyển công tác: 23 trường hợp.

- Báo cáo, thống kê, tổng hợp số lượng, chất lượng CBCCVC ngành Y tế trong năm 2017: 21 công văn, báo cáo, tổng hợp.

- Xây dựng Kế hoạch, công văn báo cáo chuyển đổi vị trí công tác trong ngành y tế theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2017 theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP.

II. Đánh giá kết quả đạt được

1. Ưu điểm:

Năm 2017, Sở Y tế đã thực hiện tốt các mặt công tác Tổ chức cán bộ và đảm bảo được tiến độ công tác; các mặt hoạt động tương đối toàn diện: Công tác đào tạo; Nghiên cứu khoa học; Đánh giá phân loại công chức, viên chức; Bỏ nhiệm, ... đã đi vào nề nếp, thực hiện đúng quy trình và quy định; Tổ chức thành công cho hơn 2.123 thí sinh dự thi tuyển viên chức, thi tuyển vào hơn 30 chuyên ngành; Hầu hết các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế tổ chức triển khai thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn thực hiện của Sở Y tế về công tác đào tạo, công tác tuyển dụng viên chức,.....

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Một số cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở chưa triển khai hoặc triển khai không kịp thời các văn bản hướng dẫn của Sở Y tế; Công tác đánh giá, phân loại công chức, viên chức tại một số cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở chưa được nghiêm túc; Một số đơn vị cử đào tạo còn tùy tiện không phù hợp với nhiệm vụ được giao; tự ý phối hợp các đơn vị khác để đào tạo, không trình qua Sở Y tế, ... các hạn chế này là do công tác kiểm tra, giám sát của Sở Y tế chưa nhiều (năm 2017 chỉ kiểm tra 02 đơn vị);

Công tác nâng lương, nâng lương trước hạn còn chậm; Thống kê, báo cáo số giờ được đào tạo liên tục chưa thực hiện theo kế hoạch,do khối lượng công việc quá lớn nhưng số người làm việc có giới hạn; hiện chưa có phần mềm hỗ trợ.

III. Chương trình công tác năm 2018

1. Đảm bảo nguồn nhân lực Y tế đến 2020 và những năm tiếp theo

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 2190/KH-SYT ngày 28 tháng 11 năm 2017 về việc đảm bảo nguồn nhân lực ngành Y tế Kiên Giang đến năm 2020 và những năm tiếp theo sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học:

2.1. Công tác đào tạo:

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 2191/KH-SYT ngày 29/11/2017 về việc đào tạo bồi dưỡng công chức, viên chức ngành Y tế năm 2018

- Dự kiến Phối hợp Trường Đại học Y Hà nội mở 02 lớp sau đại học chuyên ngành Truyền nhiễm(CK1 01 lớp, Ck2 01 lớp);

- Dự kiến Phối hợp Trường Đại học Y Dược Cần Thơ mở các lớp đào tạo dài hạn, ngắn hạn tại tỉnh;

- Dự kiến Phối hợp Trường Chính trị tỉnh mở các lớp bồi dưỡng Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên

2.2. Công tác Nghiên cứu khoa học:

Xây dựng kế hoạch xét duyệt và nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cấp cơ sở năm 2018.

3. Công tác tuyển dụng viên chức:

- Xây dựng Kế hoạch Xét tuyển viên chức ngành y tế năm 2017 -2018 trình Ủy ban nhân dân tỉnh (Sở Nội vụ) phê duyệt;

4. Công tác thăng hạng chức danh nghề nghiệp:

- Xây dựng kế hoạch Xét thăng hạng viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III trình UBND tỉnh (Sở Nội vụ) .

5. Công tác Quy hoạch cán bộ:

Thực hiện quy hoạch công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương thuộc thẩm quyền Giám đốc Sở Y tế bổ nhiệm, giai đoạn 2017 -2020 và những năm tiếp theo theo hướng dẫn tại Công văn số 2051/SYT-TCCB ngày 30/10/2017 của Sở Y tế.

6. Công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy ngành Y tế:

Thực hiện Kế hoạch số 1236/KH-SYT ngày 26/7/2017 về việc triển khai thực hiện Đề án tổ chức lại bộ máy ngành Y tế tỉnh Kiên Giang;

7. Một số công tác thường xuyên:

7.1. Công tác thực hiện chế độ, chính sách:

- Giải quyết nghỉ hưu, nghỉ việc, nâng bậc thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn.

- Tiếp tục thực hiện xếp lương, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với các trường hợp trúng tuyển viên chức năm 2016-2017 đã qua thời gian tập sự.

7.2. Công tác bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật:

- Thực hiện bổ nhiệm theo qui trình.

- Thực hiện quy trình xử lý kỷ luật, thi đua khen thưởng theo quy định.

7.3. Công tác đánh giá và phân loại công chức, viên chức:

Thực hiện công tác đánh giá và phân loại công chức, viên chức năm 2017 và xây dựng Kế hoạch Đánh giá và phân loại công chức, viên chức năm 2018.

7.4. Công tác kiểm tra, giám sát:

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát về công tác Tổ chức cán bộ năm 2018 tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở.
- Tham gia đoàn kiểm tra bệnh viện, trung tâm y tế năm 2018.

8. Một số công tác khác:

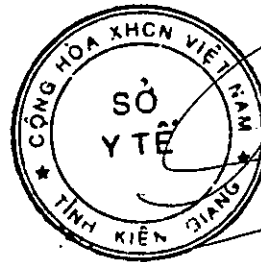
- Khắc phục các hạn chế trong năm 2017.
- Giao biên chế năm 2018
- Triển khai thực hiện việc tạo lập cơ sở dữ liệu bằng phần mềm Quản lý CBCCVC ngành y tế (phần mềm do Bộ Nội vụ triển khai).
- Ban hành Quy chế làm việc của Sở Y tế tỉnh Kiên Giang;
- Thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập ngành y tế.
- Xây dựng Kế hoạch luân chuyển công tác.
- Công tác về thanh niên trong ngành Y tế.
- Báo cáo, thống kê về CBCCVC ngành Y tế năm 2018.

Trên đây là kết quả công tác Tổ chức cán bộ năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018 của ngành Y tế./.

Nơi nhận :

- TU, UBND tỉnh (để b/c);
- Đ/c Mai Văn Huỳnh PCT UBND tỉnh;
- Ban tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy SYT;
- BGĐ SYT;
- Cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Lê Hoàng Anh